

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1994;

- *Bị đơn*: Anh Trần Thế K, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Tổ 5, phường L, thành phố K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Mỹ D và anh Trần Thế K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phan Thị Mỹ D và anh Trần thế K thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao con Trần Bảo N, sinh ngày 30/01/2017 cho chị Phan Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trần Thế K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Cấp dưỡng nuôi con*: Chị Phan Thị Mỹ D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết;

- Nợ chung: Không.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phan Thị Mỹ D phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Phan Thị Mỹ D nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000809 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K. Hoàn trả lại cho chị Phan Thị Mỹ D số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

(Ghi chú: *Trong Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0000809 ngày 13/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K ghi họ tên người nộp tiền: **Phạm** Thị Mỹ D. Việc ghi sai họ của chị D, từ họ “**Phan**” sang họ “**Phạm**” là lỗi sai sót do đánh máy từ Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí của Tòa án).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND Tp K;
- Chi cục THA sự thành phố K
- UBND phường Lê Lợi, Tp K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hoài